TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 171/2023/QĐST-HNGĐ.	*N, ngày 26 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn 5, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: - Các điều 55, 81,82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/216/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về việc nuôi dưỡng con chung*: Giao cháu Nguyễn Lan C sinh ngày 03/01/2022, cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được cuộc sống. Anh Nguyễn Văn T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nếu lạm dụng việc thăm nom, chăm sóc con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc nuôi dưỡng, thì người trực tiếp nuôi con có quyền đề nghị Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết có quyền thay đổi việc nuôi con.

2.2. *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Nguyễn Thị L, anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị L nhận nộp150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2023/0000324 ngày 10/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Trả lại cho chị Nguyễn Thị L số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện NQ;*
- *THADS huyện NQ;*
- *UBND xã T;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án./.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Quang Chung